

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2024/HS-PT.

Ngày: 01- 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Tùng**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Dũ**.

Ông **Phan Lê Vũ Huy Hoàng**.

- Thư ký phiên tòa: Ngô Mỹ Yên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà **Bùi Thị Thúy Nga** -Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 146/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Chí C có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2023/HS-ST ngày 06-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Bị cáo:

Nguyễn Chí C, sinh ngày 15/02/2001; nơi sinh: xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú M, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn V, sinh năm 1962 (chết) và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; anh, em ruột có 04 người: lớn sinh năm 1988, nhỏ là bị cáo; nhân thân: vào ngày 06/3/2022 có hành vi trộm cắp tài sản bị UBND xã N ra Quyết định xử phạt hành chính số tiền là 2.500.000 đồng theo Quyết định số 17/QĐ-XPHC ngày 25/3/2022 (đã xóa tiền sự); tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/8/2023 cho đến nay. Bị cáo vắng mặt.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 19/7/2023 bị cáo đang ở nhà thì anh Bùi Quốc K điều khiển xe mô tô mang biển số 83P2- 115.26 đến rủ đi uống cà phê thì bị cáo đồng ý. Sau đó, anh K điều khiển xe mô tô chở bị cáo đến quán cà phê không nhớ rõ địa điểm tại thị trấn D, huyện L, tỉnh Sóc Trăng uống cà phê, sau khi uống cà phê khoảng 15 phút bị cáo hỏi mượn xe mô tô anh K thì anh K đồng ý, anh K trả tiền cà phê rồi giao xe cho bị cáo điều khiển xe đưa anh K về. Sau khi đưa anh K về nhà thì bị cáo điều khiển xe đi về nhà, trên đường đi bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên bị cáo liên hệ với đối tượng tên A ở thị trấn D (*không xác định được lý lịch*) để hỏi mua ma túy và hẹn nhau địa điểm giao ma túy. Bị cáo điều khiển xe mô tô đi về hướng trạm điện ở thị trấn D, huyện L, tỉnh Sóc Trăng rồi đi lại cây cột điện gần đó nhét 300.000 đồng vào lỗ cây cột điện và bỏ đi chỗ khác. Khoảng 15 phút sau, bị cáo quay lại cây cột điện đã nhét tiền trước đó thấy 02 (hai) gói nilong hàn kín bên trong có A ma túy được quấn băng keo dán trên cây cột điện, bị cáo xuống xe lấy hai gói ma túy để vào trong túi áo phía trước ngực bên phải rồi điều khiển xe về hướng xã N, huyện K để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi bị cáo đi đến đoạn lộ đèo thuộc ấp Mỹ Thuận, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong các tang vật có liên quan và đưa bị cáo về Cơ quan Cảnh sát điều tra để tiếp tục đấu tranh, làm rõ. Tại Cơ quan điều tra bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình.

Tại Bản kết luận giám định số 115/LKMT-KTHS ngày 28/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1066 gam, loại Methamphetamine.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo được Ủy ban nhân dân xã N xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo không biết chữ nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế.

Về thu giữ, tạm giữ tài liệu và xử lý vật chứng:

- 02 (hai) gói Methamphetamine có tổng khối lượng 0,1066 gam sau khi giám định hoàn lại 0,0847gam được niêm phong;
- 01 (một) xe mô tô loại AXELO nhãn hiệu SUZUKI màu sơn xanh trắng, biển kiểm soát 83P2-115.26, đã qua sử dụng, đã trao trả lại cho chủ sở hữu là Lâm Thị Thu Thủy.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 13/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng quyết định:

1/. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Chí C.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 01 năm 9 tháng (*Một năm chín tháng*) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc ngày bị bắt thi hành án.

3/. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu và tiêu hủy vật chứng là 0,0847gam Methamphetamine được hoàn lại sau khi giám định để trong 01 túi đã được niêm phong (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/10/2023).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27-11-2023, bị cáo Nguyễn Chí C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về việc làm của mình, bị cáo không biết chữ nên trình độ nhận thức về pháp luật không có.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo đã được tổng đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ nhưng bị cáo vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo và sẽ xem xét nội dung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu quan điểm: Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo và phạm vi xét xử phúc thẩm: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo nộp cho Tòa án nhân dân huyện K là đúng quy định về người kháng cáo, thời hạn kháng cáo, hình thức, nội dung kháng cáo theo quy định của các điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo về việc xin được giảm nhẹ hình phạt.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trưa ngày 19/7/2023 sau khi bị cáo uống cà phê với anh Bùi Quốc K tại thị trấn D, huyện L, tỉnh Sóc Trăng thì bị cáo mượn xe mô tô biển số 83P2- 115.26 của anh K để về nhà, trên đường về bị cáo liên hệ với đối tượng tên A ở thị trấn D (*không xác định được lý lịch*) để mua ma túy về

sử dụng, bị cáo điều khiển xe mô tô đi về hướng trạm điện ở thị trấn D, huyện L, tỉnh Sóc Trăng nhét 300.000 đồng vào lỗ cây cột điện và bỏ đi chỗ khác, khoảng 15 phút sau bị cáo quay lại cây cột điện lấy hai gói ma túy để vào trong túi áo phía trước ngực bên phải rồi điều khiển xe về hướng xã N, huyện K để tìm nơi sử dụng ma túy, khi đi đến đoạn lộ đal thuộc ấp Mỹ Thuận, xã N, huyện K, tỉnh Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong tang vật.

Cho nên hành vi bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự với mức hình phạt là: 01 năm 9 tháng là có căn cứ đúng người đúng tội.

[3] Về kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Với các lý do: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về việc làm của mình, bị cáo không biết chữ nên trình độ nhận thức về pháp luật không có.

[4] Xét thấy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo chưa có tiền án, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ đó cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Cho nên, tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt với lý do như phân tích trên không có căn cứ chấp nhận. Bên cạnh đó, tội phạm ma túy là vấn đề luôn được các cấp, các ngành và mọi người dân quan tâm, Đảng và Nhà nước đã thực hiện nhiều giải pháp nhằm khắc phục hậu quả và giảm dần tội phạm này, để mọi người dân, mọi gia đình yên tâm, tập trung lao động, sản xuất, có sức khỏe, giống nòi phát triển tốt nhưng cho đến nay tình hình phòng, chống tội phạm về ma túy vẫn còn nhiều phức tạp. Vì vậy, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

[6] Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí C không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí C.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 52/2023/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Sóc Trăng và được tuyên lại như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Chí C.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 01 năm 9 tháng (*Một năm chín tháng*) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc ngày bị bắt thi hành án.

Án phí Hình sự phúc thẩm bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu 200.000 đồng

Các phần Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng (01)
- TAND huyện K (01);
- VKSND huyện K (01);
- CQĐT - Công an huyện K (01);
- CQTHAHS- Công an huyện K (01);
- Chi cục THADS huyện K (01);
- Bị cáo (01).
- PKTNV-THA-TAND tỉnh Sóc Trăng (01);
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng (01);
- Sơ Tư pháp (01);
- Lưu hs, THS (04);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thanh Tùng

